

SẮC XANH LAN TỎA

Ngày 20/02/2025



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Cổ phiếu HPG

NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Cập nhật Ngành Phân bón

GIAO DỊCH 0đ PHÍ
MARGIN HẾT Ý

Đến hết 31/03/2025

Phí giao dịch

0đ
PHÍ

Margin chỉ

6.88%
/NĂM

Tải iDragon
mở tài khoản ngay!



THỊ TRƯỜNG VÀ CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Sau nhiều lần thử thách, thị trường đã vượt qua vùng 1.280 điểm và duy trì đà tăng điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn duy trì khả năng hỗ trợ thị trường và hấp thu nguồn cung.
- Tín hiệu vượt cản với thanh khoản tốt có thể giúp thị trường tiếp tục có diễn biến sôi động. Khả năng rung lắc có thể xuất hiện do động thái chốt lời của nhà đầu tư nhưng dự kiến thị trường sẽ hướng đến và kiểm tra vùng kháng cự 1.300 – 1.310 điểm trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường.
- Đồng thời, nhà đầu tư có thể cân nhắc khai thác cơ hội mua ngắn hạn tại các cổ phiếu, nên ưu tiên cổ phiếu có diễn biến khởi sắc từ nền hỗ trợ tốt.
- Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn nên cân nhắc chốt lời ngắn hạn đối với các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng cản để gặt hái thành quả.

TÍN HIỆU KỸ THUẬT VN-INDEX

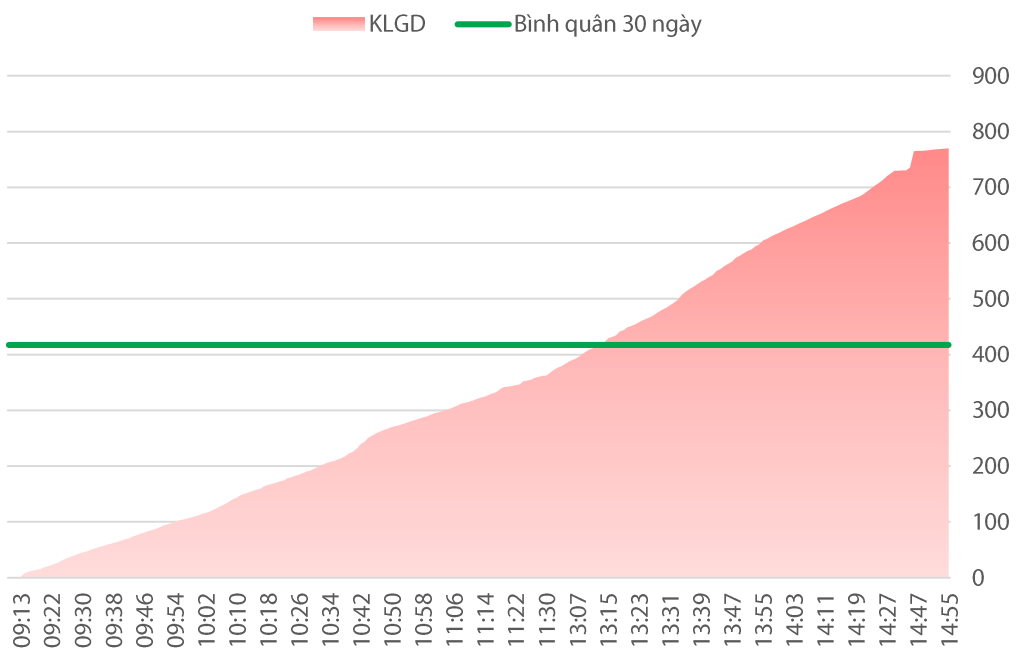
XU HƯỚNG: TĂNG



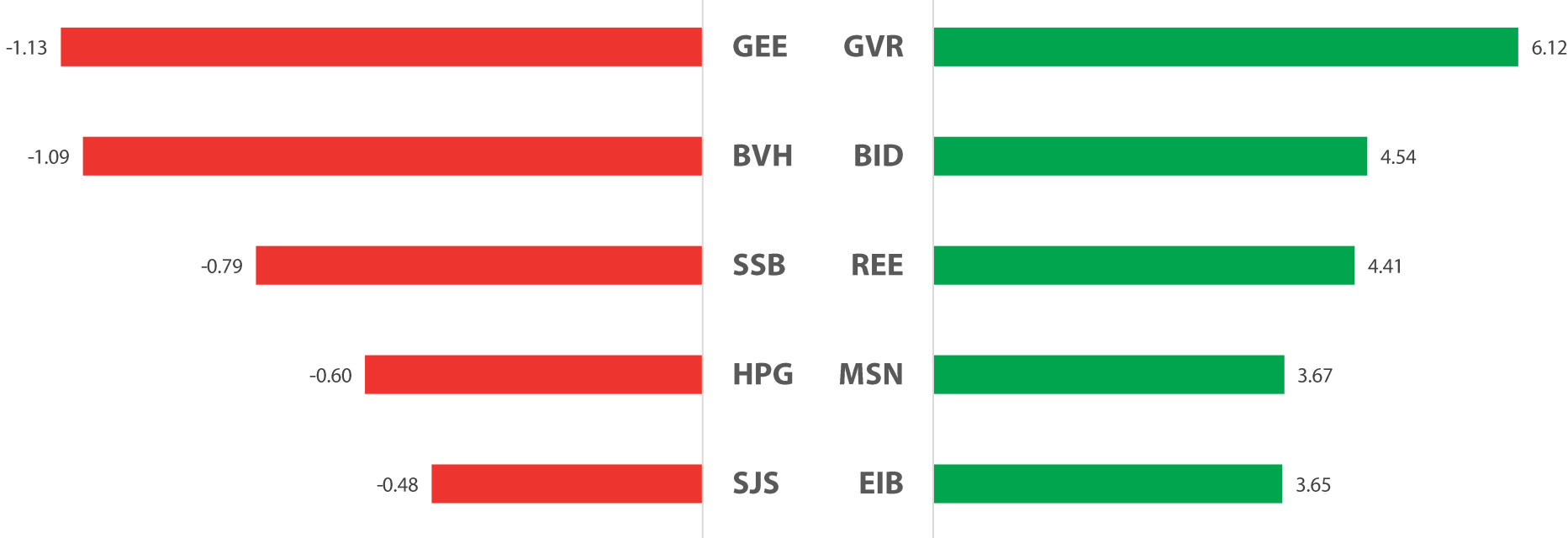
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Ngày 19/02/2025

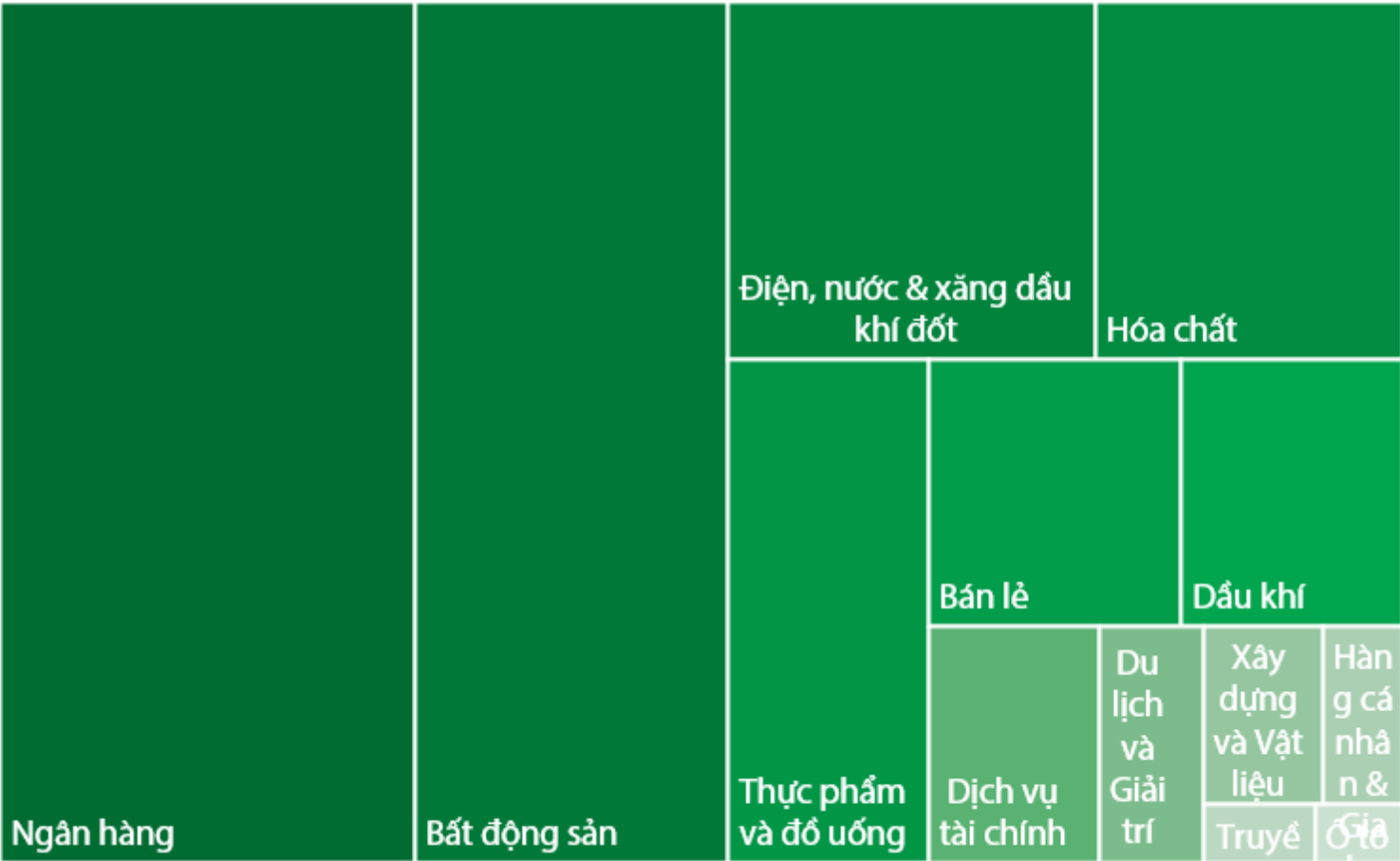
KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH (TRIỆU CỔ)



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



CTCP Tập đoàn Hòa Phát

HPG

HOSE

GIÁ MỤC TIÊU

29.800 VNĐ

Khuyến nghị giao dịch - MUA

Giá khuyến nghị (20/02/2025) (*)

26.300 – 26.600

Giá mục tiêu ngắn hạn 1

28.300

Lợi nhuận kỳ vọng 1
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 6,4% - 7,6%

Giá mục tiêu ngắn hạn 2

29.800

Lợi nhuận kỳ vọng 2
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 12% - 13,3%

Giá cắt lỗ

25.200

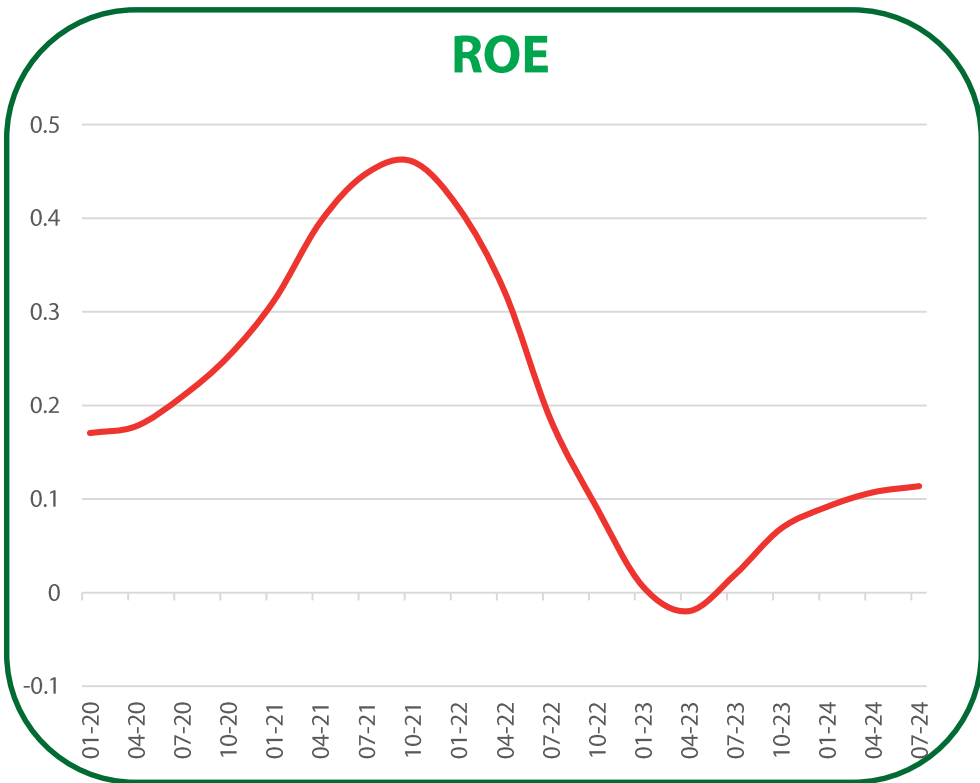
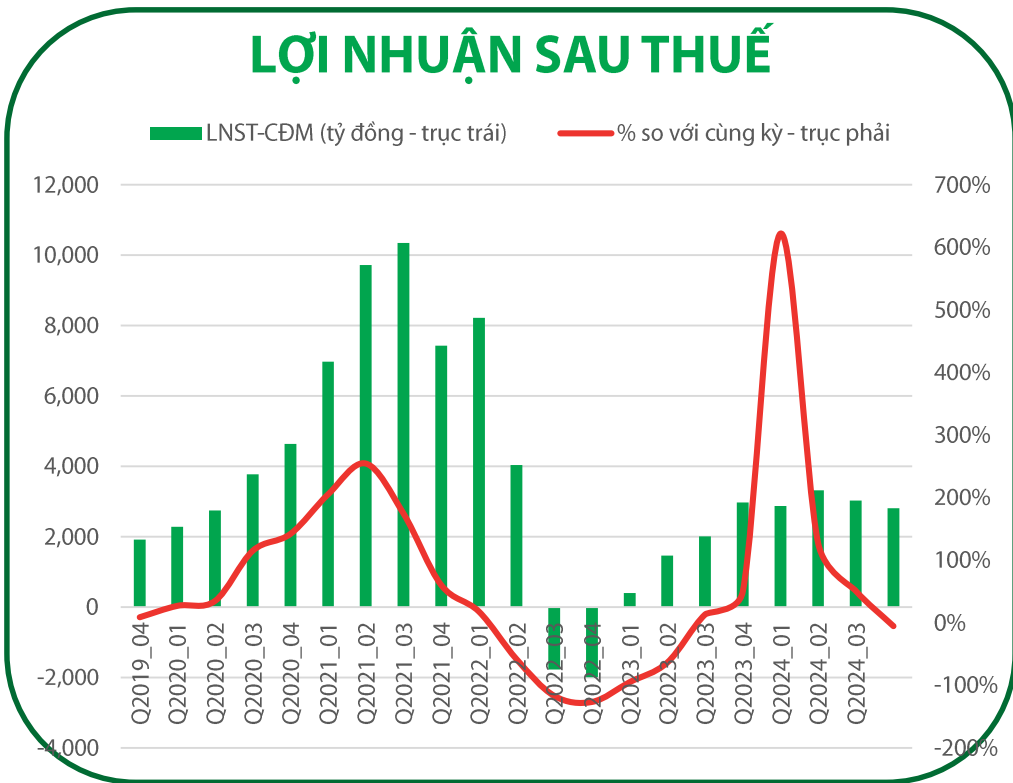
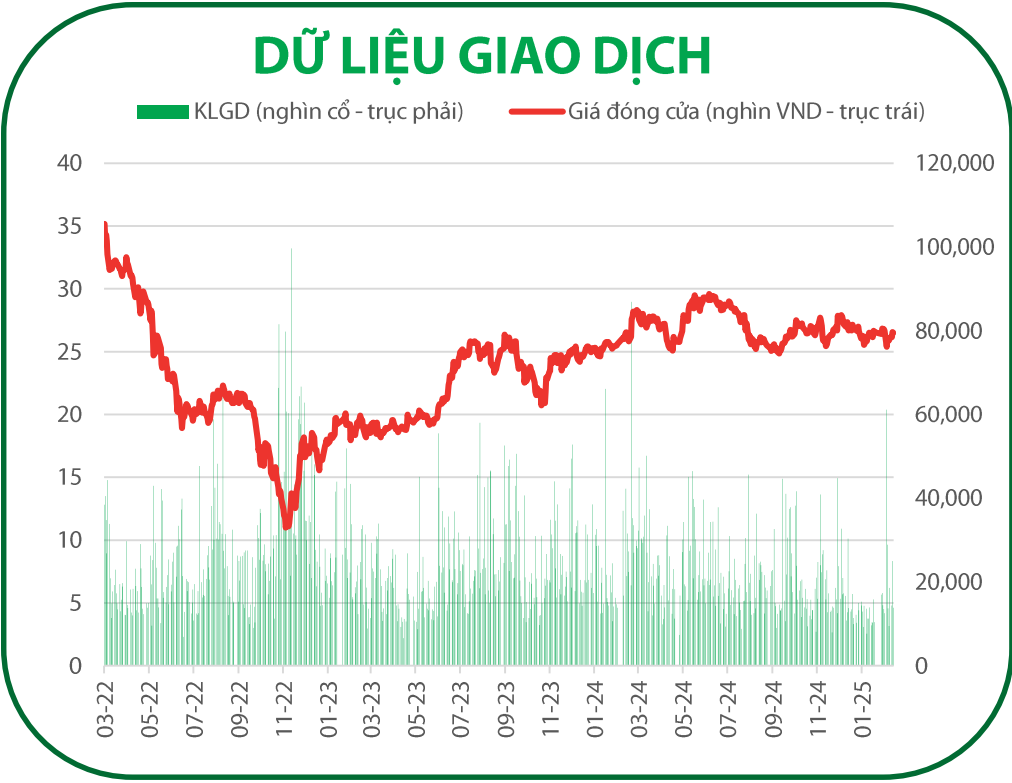
(* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

Ngành	Tài nguyên cơ bản
Vốn hoá (tỷ đồng)	169.501
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	6.396
Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)	16.336
Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	434
Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	27,30%
Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng)	24,850-29,600

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- KQKD Q4/2024 của HPG ổn định, doanh thu đạt 34,5 nghìn tỷ đồng tăng 2% QoQ và đi ngang svck, LNST đạt 2,8 nghìn tỷ đồng, -7% QoQ và -6% svck. Nguyên nhân khiến KQKD gần như đi ngang là do sản lượng và giá bán giảm nhẹ 5% so với quý trước. Lũy kế 12 tháng, LNST của HPG đạt 12 nghìn tỷ đồng (+76%svck), phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi.
- Về mặt sản lượng trong quý 4: 1/sản lượng thép xây dựng đạt 1,1 triệu tấn (tương đương so với quý 3); 2/ Sản lượng thép HRC đạt 657 nghìn tấn (-11%QoQ). Sản lượng thép xây dựng (với nhu cầu chủ yếu từ hoạt động xây dựng nội địa) vẫn duy trì ở mức cao, trong khi sản lượng HRC giảm do hoạt động xuất khẩu kém tích cực.
- Nhìn chung, KQKD của công ty là phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi, qua đó duy trì dự phòng LNST của doanh nghiệp trong 2025 đạt 20 nghìn tỷ đồng (+66% svck), khi nhà máy Dung Quất 2 đưa vào hoạt động (hỗ trợ bởi việc áp thuế CBPG với HRC từ Trung Quốc, dự kiến sẽ có kết quả trong Q1/2025 sẽ là động lực chính. HPG tiếp tục được khuyến nghị MUA cho mục tiêu dài hạn với giá mục tiêu đạt 35.800 đồng/cổ phiếu.

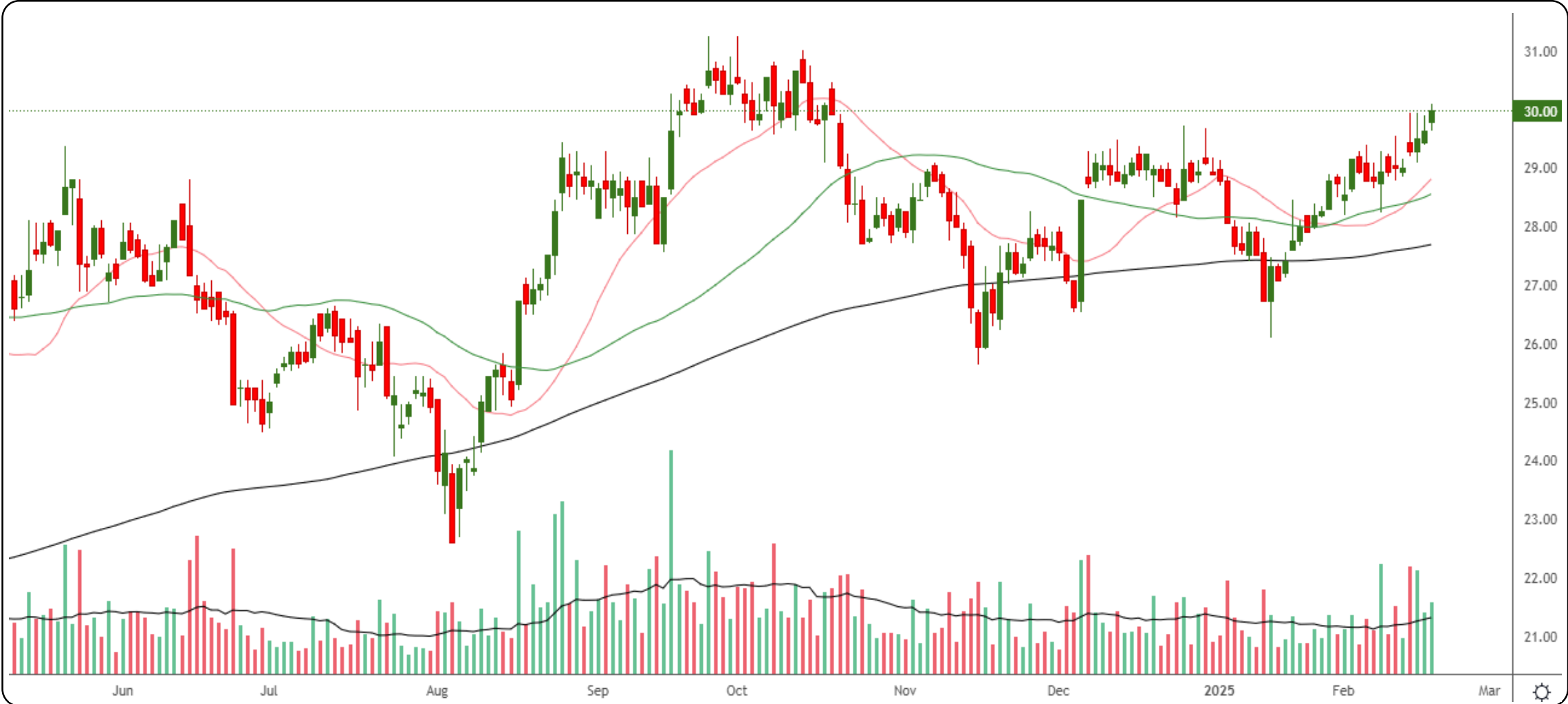
CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau khi sụt giảm mạnh dưới 25,5 trong ngày 10/02/2025 với thanh khoản cao, HPG đã nhanh chóng hồi phục, từng bước trở lại trên 25,8 và 26,4. Diễn biến này đang dần khẳng định nhịp sụt giảm trước đó mang tính "rũ bỏ". Nếu tín hiệu này thể hiện rõ hơn trong thời gian tới thì có khả năng HPG đang trong sóng tăng ngắn hạn sau nhịp "rũ bỏ".
- Hỗ trợ: 25.800 VNĐ.
- Kháng cự: 30.000 VNĐ.



Cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật
HCM Tăng	Hỗ trợ 28,5 Giá hiện tại 30,0 Kháng cự 35,0 HCM duy trì đà tăng tích cực sau khi thành công trở lại trên cản 29,3. Cùng với đó, thanh khoản duy trì trên trung bình phản ánh sự ủng hộ dòng tiền về xu hướng tăng này. Với kết quả tích cực trên, HCM đang hướng gần hơn đến khu vực đỉnh liền kề quanh 31,5. 
MSB Tăng	Hỗ trợ 10,9 Giá hiện tại 11,5 Kháng cự 13,2 MSB kết phiên trên MA 200 ngày (quanh 12,45) lần đầu tiên sau 2 tuần liên tục vượt cản không thành. Bên cạnh đó, thanh khoản duy trì trên trung bình trong suốt quá trình công phá MA cho thấy xu hướng tăng đang được dòng tiền ủng hộ. Với sự cải thiện này, kỳ vọng MSB sẽ sớm tăng tốc hướng về mục tiêu tiếp theo quanh 12,35. 

GÓC NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Ngành Phân bón– Góc nhìn về các vụ sáp nhập đình đám trong ngành

(Hiển Lê – hien.ln@vpsc.com.vn)

- Việc mua bán sáp nhập là chiến lược hữu ích cho các doanh nghiệp ngành phân bón mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất và khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Đáng chú ý, tùy thuộc vào loại phân bón mà doanh nghiệp sản xuất sẽ ảnh hưởng đáng kể đến giá thực hiện thương vụ M&A thông qua chỉ số EV/EBITDA để xác định giá trị thương vụ. Các doanh nghiệp sản xuất phân Potash (Kali) thường được định giá với tỷ lệ EV/EBITDA trung bình cao nhất, trong khi các doanh nghiệp sản xuất phân Phosphate và NPK có tỷ lệ giá trị giao dịch/EBITDA thấp hơn và thấp nhất là các doanh nghiệp sản xuất phân Ure.
- So sánh chỉ số tài chính của các doanh nghiệp sáp nhập trên thế giới, chúng tôi nhận thấy biên rộng và biên gộp của doanh nghiệp kinh doanh phân Kali cao nhất, kế tiếp là phân NPK và Ure và cuối cùng doanh nghiệp kinh doanh phân Photpho.

Bảng 1: Các vụ sáp nhập đình đám trong ngành phân bón như sau

STT	Ngày thực hiện	Đối tượng bị thôn tóm	Nước	Loại phân kinh doanh chủ yếu	Bên thôn tóm	Giá trị giao dịch (triệu USD)	Giá trị giao dịch/EBITDA
1	09/10/2024	Stanley Agricultural Group Co Ltd	Trung Quốc	NPK	Tổ chức tư nhân	250	8,66
2	16/01/2018	ICL Group Ltd	Isarel	Kali, Phosphat, NPK	Tổ chức ẩn danh	700	4,99
3	12/09/2016	Agrium Inc	Mỹ	NPK	Nutrien Ltd	17.768	8,79
Trung bình							7,48
4	26/02/2024	Anhui Liuguo Chemical Co Ltd	Trung Quốc	Phosphate	Wanhua Chemical Group Co Ltd	16	3,93
5	02/03/2015	Fertilizantes Heringer SA	Brazil		Potash Corp of Saskatchewan Inc	56	5,11
6	17/02/2015	Co-Op Chemical Co Ltd	Japan		Norinchukin Bank	30	8,33
7	06/06/2005	Sinofert Holdings Ltd	Trung Quốc		Potash Corp of Saskatchewan Inc	125	14,5
Trung bình							9,31
8	31/07/2024	Asia - Potash	Trung Quốc	Potash	Inner Mongolia Huineng Coal & Electrical Group Co Ltd	203	8,37
9	20/09/2019	Uralkali PJSC	Nga		Rinsoco Trading Co Ltd	179	3,78
10	09/11/2012	Uralkali PJSC	Nga		China Investment Corp	2.000	7,74
11	08/11/2016	Arab Potash	Arab		Social Security Investment Fund	105	12,09
13	20/12/2010	Silvinit OJSC	Nga		Uralkali PJSC	6.647	11,53
12	16/10/2003	Arab Potash/The	Arab		Potash Corp of Saskatchewan Inc	173	8,61
							8,69
14	13/12/2024	Fauji Fertilizer Bin Qasim Ltd	Pakistan	Ure	Fauji Fertilizer Co Ltd	38	2,42
15	06/12/2024	Engro Corp Ltd/Pakistan	Pakistan		Engro Holdings Ltd	826	2,59
16	15/12/2023	Fertiglobe plc	Abu Dhabi		Abu Dhabi National Oil Co	3.687	2,98
17	07/02/2018	Terra Nitrogen Co LP	Mỹ		CF Industries Holdings Inc	388	8,08
18	11/12/2013	China XLX Fertiliser Ltd	Trung Quốc		Pioneer Top Holdings Ltd	5	3,39
19	27/11/2011	China XLX Fertiliser Ltd	Trung Quốc		Primavera Capital Cayman Fund I LP	51	4,56
20	15/01/2009	Terra Industries Inc	Norway		CF Industries Holdings Inc	4.286	4,87
Trung bình							4,13

Nguồn: Bloomberg, CTCK Rổng Việt

Xin mời Quý khách đón đọc tiếp bài phân tích tại [link](#)



Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
19/02	REE	72,20	67,50	72,00	75,70	64,40		7,0%		1,0%
10/02	VCB	91,70	92,20	99,00	109,00	89,40		-0,5%		1,0%
10/02	DDV	19,70	18,20	20,70	22,50	16,90		8,2%		1,0%
06/02	DPM	36,70	35,20	38,50	43,00	32,90		4,3%		1,5%
05/02	BID	40,85	39,60	42,50	45,50	37,30		3,2%		1,9%
04/02	LCG	10,95	10,50	11,80	13,00	9,80		4,3%		2,8%
22/01	CTG	40,50	37,30	40,00	43,50	35,40		8,6%		3,4%
20/01	CTR	120,00	128,00	137,00	147,00	120,70	123,10	-3,8%	Đóng (12/02)	1,6%
15/01	BCM	71,30	69,20	73,00	84,00	62,80		3,0%		4,2%
09/01	VCG	21,85	18,00	21,00	22,90	17,30		21,4%		3,0%
03/01	VIB	20,55	19,50	21,30	23,50	18,40		5,4%		1,5%
02/01	VCB	91,70	91,50	99,00	109,00	87,80		0,2%		1,7%
Hiệu quả Trung bình (QTD)								5,0%		0,6%

(*) Biến động VN-Index (tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế) làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
20/02/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2502)
28/02/2025	Quỹ ETF liên quan MSCI hoàn tất tái cơ cấu danh mục
03/03/2024	FTSE công bố danh mục mới
03/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
06/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2
08/03/2024	VNM ETF công bố danh mục mới
20/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2503)
21/03/2024	Quỹ ETF liên quan FTSE ETF & VNM ETF hoàn tất cơ cấu danh mục
*FTSE Russell đánh giá phân loại TTCK Việt Nam trong tháng 03/2025	

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
19/02/2025	Anh	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
19/02/2025	Trung Quốc	Chỉ số giá nhà tại Trung Quốc
20/02/2025	Mỹ	Biên bản họp FOMC
20/02/2025	Anh	Doanh số bán lẻ Anh tháng 1
20/02/2025	Trung Quốc	Cổng bố lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc
24/02/2025	Châu Âu	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
27/02/2025	Châu Âu	ECB công bố báo cáo cuộc họp chính sách tiền tệ
28/02/2025	Mỹ	Chỉ số giá PCE
28/02/2025	Mỹ	GDP sơ bộ (Prelim GDP) tại Mỹ
03/03/2025	Mỹ	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Châu Âu	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Trung Quốc	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Anh	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/03/2025	Anh	Công bố ngân sách
06/03/2025	Châu Âu	ECB công bố chính sách tiền tệ
06/03/2025	Châu Âu	Doanh số bán lẻ
07/03/2025	Mỹ	Báo cáo Nonfarm Payroll



ĐỂ CẬP NHẬT CÁC TIN TỨC MỚI NHẤT, VUI LÒNG QUÉT





TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
TNG - Dư địa tăng giá chưa hấp dẫn khi đã qua giai đoạn tăng trưởng cao	2/12/2024	Tích lũy – 1 năm	26.700
VHC - Sản lượng tiếp tục là nhân tố chính thúc đẩy đà tăng trưởng	14/10/2024	Quan sát – n/a	73.300
GDA - Định giá hấp dẫn & tiềm năng khai thác từ nhà máy mới	1/11/2024	Mua – 1 năm	38.700
ACV - Nhiều dư địa tăng trưởng nhưng bị che mờ bởi rủi ro nợ xấu	14/10/2024	Tích lũy – 1 năm	113.400
PNJ – Mặc dù vẫn tăng trưởng tốt, tiềm năng đã phản ánh vào giá	04/09/2024	Giảm tỷ trọng – 1 năm	92.100
Vui lòng xem chi tiết tại https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep			

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
DFVN-CAF	17/11/2020	0% - 0,20%	0% - 0,20%	10.773	10.738	0,33%
ENF	19/11/2020	0% - 3%	0%	21.868	21.433	2,03%
MBBF	10/02/2020	0%- 0,5%	0%-1%	11.567	11.462	0,92%
MBVF	12/11/2020	0%	0%-1,4%	16.483	16.326	0,96%
VF1	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	46.218	46.303	-0,18%
VF4	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	18.901	18.945	-0,23%
VFB	19/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	20.557	20.529	0,13%

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Phương Lam – Giám đốc

Trung tâm Phân tích

+84 28 6299 2006 Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Nguyễn Đại Hiệp – Giám đốc

Phòng Tư vấn Cá nhân

+84 28 6299 2006 Ext: 1291

hiep.nd@vdsc.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nêu trong bản báo cáo này.
- Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.
- Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.
- Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2025.**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

T +84 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn **MST** 0304734965
F +84 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

T +84 24 6288 2006

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T +84 25 8382 0006

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T +84 29 2381 7578

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học, P.7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T +84 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

T +84 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T +84 25 1777 2006



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1- 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

T +84 28 6299 2006 **F** (+84) 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn